

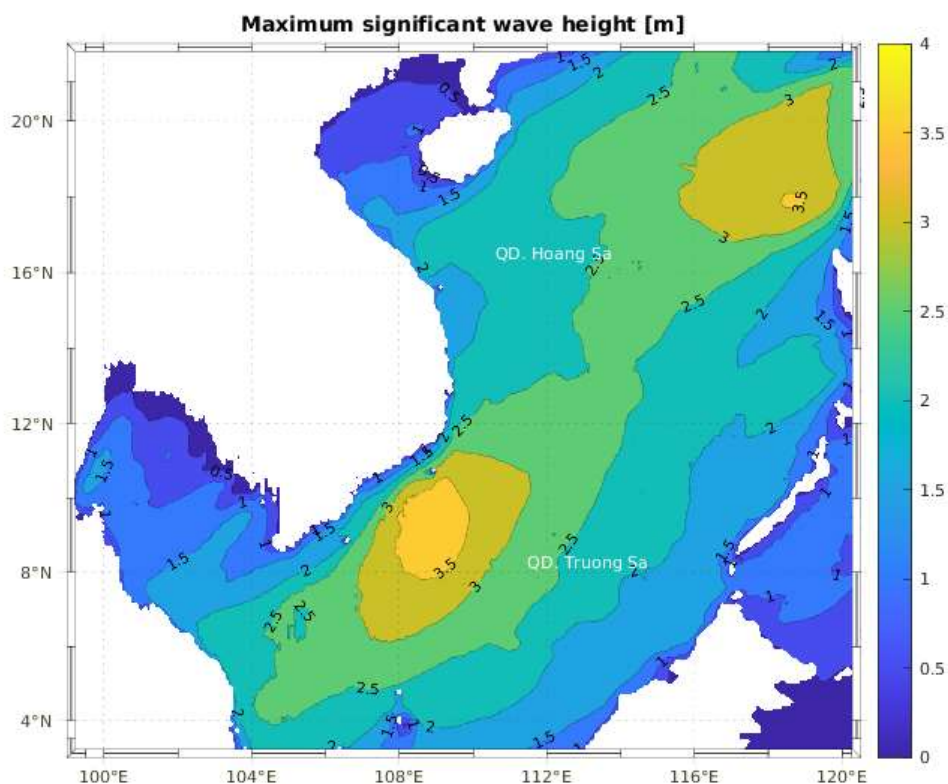
BẢN TIN DỰ BÁO SÓNG VÀ MỰC NƯỚC
(Lúc 13 giờ – ngày 26/12/2023)

Chiều cao sóng có nghĩa lớn nhất dự báo trong 72 giờ

TT	Vùng biển	Hs (m)	Hướng sóng thịnh hành	Ghi chú
Các vùng biển thuộc các tỉnh ven biển				
1	Quảng Ninh	≤ 0.5	Đông Bắc	
2	Hải Phòng	≤ 0.5	Đông	
3	Thái Bình	≤ 0.5	Đông	
4	Nam Định	≤ 0.5	Đông Bắc	
5	Ninh Bình	≤ 0.5	Đông	
6	Thanh Hóa	≤ 0.5	Đông Bắc	
7	Nghệ An	≤ 0.5	Đông Bắc	
8	Hà Tĩnh	$0.5 \div 1.0$	Đông Bắc	
9	Quảng Bình	$1.0 \div 1.5$	Đông Bắc	
10	Quảng Trị	$0.5 \div 1.0$	Đông Bắc	
11	Thừa Thiên Huế	≤ 0.5	Đông Bắc	
12	Đà Nẵng	$1.5 \div 1.5$	Đông Bắc	
13	Quảng Nam	$1.5 \div 1.5$	Đông Bắc	
14	Quảng Ngãi	$1.5 \div 1.5$	Đông Bắc	
15	Bình Định	$1.5 \div 2.0$	Đông Bắc	Cảnh báo
16	Phú Yên	$1.5 \div 2.0$	Đông Bắc	Cảnh báo
17	Khánh Hòa	$1.5 \div 2.0$	Đông Bắc	Cảnh báo
18	Ninh Thuận	$1.5 \div 2.0$	Đông Bắc	Cảnh báo
19	Bình Thuận	$1.5 \div 2.5$	Đông Bắc	Cảnh báo
20	Vũng Tàu	$1.5 \div 2.0$	Đông	Cảnh báo
21	TP. HCM	$1.5 \div 1.5$	Đông	
22	Tiền Giang	$1.5 \div 2.0$	Đông	Cảnh báo
23	Bến Tre	$1.5 \div 2.0$	Đông	Cảnh báo
24	Trà Vinh	$2.0 \div 2.0$	Đông	Cảnh báo
25	Sóc Trăng	$2.0 \div 2.5$	Đông Bắc	Cảnh báo
26	Bạc Liêu	$2.0 \div 2.5$	Đông Bắc	Cảnh báo
27	Đông Cà Mau	$1.5 \div 2.0$	Đông	Cảnh báo
28	Tây Cà Mau	$0.5 \div 1.5$	Đông Bắc	
29	Kiên Giang	$0.5 \div 1.5$	Bắc	
Các vùng biển ngoài khơi				
1	Bắc Vịnh Bắc Bộ	$0.5 \div 1.0$	Đông Bắc	
2	Nam Vịnh Bắc Bộ	$1.0 \div 1.5$	Đông Bắc	
3	Quảng Trị - Quảng Ngãi	$2.0 \div 2.5$	Đông Bắc	Cảnh báo
4	Bình Định - Ninh Thuận	$2.0 \div 3.0$	Đông Bắc	Cảnh báo
5	Bình Thuận - Cà Mau	$2.5 \div 3.5$	Đông Bắc	Cảnh báo
6	Cà Mau - Kiên Giang	$2.0 \div 2.5$	Đông Bắc	Cảnh báo
7	QĐ. Hoàng Sa	$2.0 \div 2.5$	Đông Bắc	Cảnh báo
8	QĐ. Trường Sa	$2.0 \div 2.0$	Đông Bắc	Cảnh báo
9	Bắc Biển Đông	$2.5 \div 3.5$	Đông Bắc	Cảnh báo
10	Giữa Biển Đông	$2.0 \div 2.0$	Đông Bắc	Cảnh báo
11	Nam Biển Đông	$2.5 \div 3.5$	Đông Bắc	Cảnh báo

Mức nước tổng cộng lớn nhất dự báo trong 72 giờ tại các tỉnh ven biển

TT	Tỉnh	Mức nước tổng cộng		TT	Tỉnh	Mức nước tổng cộng	
		H (cm)	Tmax			H (cm)	Tmax
1	Quảng Ninh	246	9h, 29/12/2023	15	Bình Định	84	8h, 29/12/2023
2	Hải Phòng	209	12h, 29/12/2023	16	Phú Yên	77	6h, 29/12/2023
3	Thái Bình	189	12h, 29/12/2023	17	Khánh Hòa	75	18h, 28/12/2023
4	Nam Định	176	10h, 29/12/2023	18	Ninh Thuận	87	10h, 26/12/2023
5	Ninh Bình	171	11h, 29/12/2023	19	Bình Thuận	105	12h, 26/12/2023
6	Thanh Hóa	170	12h, 29/12/2023	20	BR - Vũng Tàu	129	21h, 28/12/2023
7	Nghệ An	178	12h, 29/12/2023	21	TP. HCM	176	22h, 28/12/2023
8	Hà Tĩnh	156	10h, 29/12/2023	22	Tiền Giang	166	16h, 26/12/2023
9	Quảng Bình	113	11h, 29/12/2023	23	Bến Tre	186	23h, 28/12/2023
10	Quảng Trị	93	16h, 28/12/2023	24	Trà Vinh	194	23h, 28/12/2023
11	Thừa Thiên Huế	97	16h, 28/12/2023	25	Sóc Trăng	199	20h, 26/12/2023
12	Đà Nẵng	85	13h, 29/12/2023	26	Bạc Liêu	267	19h, 26/12/2023
13	Quảng Nam	93	13h, 29/12/2023	27	Cà Mau	196	18h, 26/12/2023
14	Quảng Ngãi	107	7h, 29/12/2023	28	Kiên Giang	111	2h, 28/12/2023



Phân bố chiều cao sóng có nghĩa lớn nhất dự báo trong 72 giờ

Tin phát lúc: 13 giờ 00

Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 27/12/2023

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh

Người soát bản tin: Lê Quốc Huy